

## 224. CHUYỆN CON CÁ SÁU (Tiền Thân Kumbhila)

*Ai đủ bốn pháp này...*

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về Đê-bà-đạt-đa. (Như Tiền thân số 57 Chương một).*

*Ai đủ bốn pháp này,  
Hồi vua các loài khí,  
Chân thật và chánh nghĩa,  
Kiên trì và xả thí,  
Vị ấy vượt thẳng lên  
Các tà kiến bất chánh.  
Ai không có đủ  
Công đức thiện thù thắng,  
Chân thật và chánh nghĩa,  
Kiên trì và xả thí,  
Vị ấy không vượt lên  
Các tà kiến bất chánh.*

-ooOoo-

## 225. CHUYỆN ĐỀ CAO TÍNH KHAM NHÂN (Tiền Thân Khanti-Vannana)

*Thưa Thiên tử, thần có...*

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về vua Kosala.*

*Bấy giờ một vị đại thần giúp ích nhiều cho vua đã lợi dụng chức vụ và thông gian trong nội cung. Vua biết được kẻ phạm tội nhưng vì đại thần ấy giúp nhiều cho vua, nên vua chịu đựng tội lỗi kia và thưa chuyện với bậc Đạo Sư. Ngài nói:*

*- Các vua thuở trước, thưa Đại vương, cũng chịu đựng như vậy.*

*Rồi theo lời vua yêu cầu, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

*Thuở trước, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, có một đại thần thông gian trong nội cung. Vị đại thần ấy cũng có một người hầu cận thông gian trong nhà mình. Đại thần ấy không thể chịu đựng tội phạm ấy, vì thế đã đem nó đến trước vua và hỏi:*

*- Thưa Thiên tử, thần có một người hầu cận làm tất cả mọi việc cho thần nhưng nó lại thông gian tại nhà thần. Nay phải làm gì với nó?*

*Và vị ấy đọc bài kệ đầu:*

*Thư Thiên tử, thần có  
Một người giỏi nhiều việc,  
Người ấy đã phạm tội,  
Ngài nghĩ phải làm gì?*

*Nghe vậy, vua đọc bài kệ thứ hai:*

*Và chính ta cũng có  
Người như vậy đứng đây.  
Người tốt thật khó tìm,  
Nên ta cần kham nhẫn!*

*Vị đại thần biết lời vua nói ám chỉ mình, và từ đấy trở đi không dám thông gian trong nội cung nữa. Còn người hầu hạ ấy biết vấn đề đã được tâu với vua, nên từ đấy trở đi không dám hành động sai quấy nữa.*

-ooOoo-

*Sau khi nói Pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

*- Lúc bấy giờ, Ta là vua Ba-la-nại.*

*Còn vị đại thần ấy biết vua đã thưa với bậc Đạo Sư câu chuyện về mình, nên từ đấy trở đi, không dám hành động sai quấy nữa.*

-ooOoo-

## 226. CHUYỆN CON CÚ (Tiền Thân Kosiya)

*Lành thay, nếu xuất hành...*

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về vua Kosala.*

*Vua ấy đi dẹp loạn ở biên địa, nhưng xuất hành không đúng thời. Câu chuyện đã được kể ở số 176, Chương hai.*

*Cũng như trước, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ theo lời yêu cầu của vua.*

-ooOoo-

Thuở xưa, vua Ba-la-nại xuất hành phi thời cắm trại ở một khu ngự viên. Lúc bảy giờ, một con chim cú bay vào một khóm tre và nắp tại đây. Một đàn quạ cũng đến, vây quanh nó với ý định: "Khi nào nó ra, chúng ta sẽ bắt nó".

Không chờ đợi mặt trời lặn, chim cú đi ra không đúng thời và bắt đầu chạy trốn. Các con quạ vây quanh, lấy mỏ đánh nó, làm nó rơi xuống đất. Nhà vua gọi Bô-tát và hỏi:

- Nay bậc Hiền trí, vì sao những con quạ lại tấn công và đánh ngã con cú?

- Thưa Đại vương, hễ ai đi ra khỏi cửa mình không đúng thời, đều phải gặp khổ nạn như vậy. Do vậy, chớ nên đi ra khỏi trú xứ của mình phi thời.

Và để nêu lên ý nghĩa này, Bô-tát đọc hai bài kệ:

*Lành thay nếu xuất hành*

*Đúng thời, không phi thời,*

*Khi xuất hành phi thời,*

*Nhiều người hay chỉ một*

*Thế nào cũng gặp nạn,*

*Vì không rõ nghĩa này,*

*Như con cú khôn khổ*

*Phải chết vì quạ bầy.*

*Bậc trí biết quy luật,*

*Biết nhược điểm người khác,*

*Chinh phục mọi kẻ thù,*

*Như cú, nếu khôn ngoan*

*Sẽ được nhiều an lạc.*

Vua nghe lời Bô-tát, liền quay về nhà, không đem quân đi đánh nữa.

-ooOoo-

*Khi bậc Đạo Sư thuyết pháp thoại này xong, Ngài nhận diện Tiên thân:*

- Lúc bảy giờ, vua là Ananda, và vị đại thân Hiền trí là Ta vậy.

-ooOoo-

## **227. CHUYỆN CON BỌ ĂN PHÂN (Tiên Thân Gùthapàna)**

***Anh hùng địch anh hùng...***

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một Tỷ-kheo.*

*Lúc bảy giờ cách xa Kỳ Viên khoảng hơn nửa dặm, tại một thị trấn, có nhiều đồ ăn được phát theo và theo hạn kỳ. Ở đây có một kẻ thô lỗ hay hỏi khiêu khích. Những ai đến để lãnh món ăn được phát theo thẻ hay định kỳ đều bị nó hỏi:*

*- Những ai nhai, những ai uống, những ai ăn?*

*Nếu không trả lời được, họ sẽ bị nó làm cho xấu hổ. Vì sợ kẻ ấy, nhiều người không đi đến làng ấy để lấy phần ăn nữa:*

*Một hôm, một Tỷ-kheo đi đến chỗ phát thẻ và nói:*

*- Thưa các Tôn giả, tại làng kia có đồ ăn phát theo thẻ và định kỳ phải không?*

*Có người trả lời:*

*- Thưa Hiền giả, có. Nhưng tại đây có một kẻ cật vấn thô lỗ hỏi các câu và nếu ai không trả lời được sẽ bị nó mắng nhiếc chửi rủa. Vì sợ nó, nên không ai đi.*

*Tỷ-kheo ấy nói:*

*- Thưa các Tôn giả, hãy cho tôi đi lấy đồ ăn tại đây, tôi sẽ nhiếp phục kẻ ấy, làm cho kẻ ấy khiêm tốn, khiến từ đây trở đi, khi thấy các Tôn giả, kẻ ấy sẽ xấu hổ và bỏ trốn.*

*Các Tỷ-kheo chấp thuận cho vị ấy đi lấy đồ ăn tại chỗ kia. Tỷ-kheo ấy đáp y đi đến cửa hàng. Thấy Tỷ-kheo ấy, tên cật vấn thô lỗ liền đi mau đến như con cừu điên, và nói:*

*- Nay Sa môn, hãy trả lời ta.*

*- Nay cư sĩ, sau khi đi vào làng lấy cháo và trở lại phòng đợi này, tôi sẽ trả lời.*

*Khi Tỷ-kheo ấy lấy cháo và trở lại phòng đợi, kẻ ấy cũng hỏi như trước. Tỷ-kheo ấy nói:*

*- Hãy để ta ăn cháo xong ta quét phòng và đi lấy phần cơm phát theo thẻ của ta!*

*Sau đó Tỷ-kheo ấy đi lấy phần cơm về rồi đưa bình bát cho người ấy cầm và nói:*

- Hãy đi theo ta, ta sẽ trả lời câu hỏi của anh Tỳ-kheo ấy dắt nó ra ngoài làng, xếp y lại, đặt y trên vai, lấy bình bát từ tay nó và đứng chờ đợi. Nó nói:

- Nay Sa-môn, hãy trả lời câu hỏi của ta.

- Nay cư sĩ, ta trả lời cho anh đây.

Tỳ-kheo ấy nói xong, với một cú đấm, đánh ngã tên ấy, đánh nó như xương rồi quăng phân vào mặt nó, và dọa nó:

- Từ nay trở đi, nếu có Tỳ-kheo nào đến làng này, và anh còn hỏi câu nào thì anh biết ta.

Tỳ-kheo ấy nói vậy rồi bỏ đi.

Từ đấy chỉ vừa thấy bóng các Tỳ-kheo, nó liền chạy trốn.

Sau một thời gian, việc này được chúng Tăng biết rõ. Một hôm, tại Chánh pháp đường, họ bắt đầu nói chuyện ấy:

- Nay các Hiền giả, nghe nói Tỳ-kheo tên này, quăng phân vào mặt kẻ thô lỗ rồi bỏ đi.

Bậc Đạo Sư đi đến và hỏi:

- Nay, các Tỳ-kheo, các ông họp tại đây đang bàn vấn đề gì?

Và khi nghe vấn đề trên, bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỳ-kheo, không phải chỉ nay Tỳ-kheo này tán công kẻ ấy với đồ dơ. Thuở trước, vị này cũng đã như vậy rồi.

Nói xong, bậc Đạo Sư kể lại câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, dân chúng hai nước Anga và Magadha thường hay đi qua lại thân thiết với nhau. Một ngày nọ, họ đến ở tại một ngôi nhà giáp ranh giữa hai nước để uống rượu, ăn thịt, cá suốt đêm. Vào buổi sáng, khi tỉnh rượu, họ thảng bò vào xe rồi ra đi.

Khi họ đi rồi, một con bọ ăn phân, vì mùi phân bay đến, thấy rượu còn đọng lên đồng phân, bèn uống cho đã khát. Rồi say rượu, nó leo lên đồng phân nằm. Trong khi nó leo lên, một viên phân nhỏ rơi xuống, nó la to:

- Trái đất không có thể đỡ ta nổi!

Ngay lúc ấy có một con voi điên đi đến, ngửi thấy mùi phân, ghé tởm bỏ đi lui. Con bọ ăn phân thấy vậy tưởng rằng con voi sợ mình, liền nghĩ: “Nay ta phải đánh con vật lớn xác này một trận mới được”, nó liền gọi con voi ấy qua bài kệ đầu:

Anh hùng địch anh hùng,

Dùng mãnh, ta đánh nhau,

Hãy quay lại, voi kia,

Sao sợ, và bỏ chạy?

Hãy cho dân hai nước

An-ga, Ma-ga-dha,

Thấy được sức hùng mạnh

Của bác và của ta.

Con voi lắng tai nghe tiếng con bọ nói, rồi trở lại gần nó, và mắng trách nó với bài kệ thứ hai:

Ta không cần giết bọ

Bằng chân, ngà hay vòi,

Ta giết bọ bằng phân,

Hỡi vật đầy hôi thối,

Hãy chết với đồ dơ!

Rồi con voi trút xuống một bãi phân lớn ngay trên đầu con bọ và đái trên đó. Con bọ bị giết ngay tại chỗ ấy. Rồi con voi rống lên như tiếng kèn và chạy vào rừng.

-ooOoo-

Khi bậc Đạo Sư thuyết Pháp thoại này xong, Ngài nhận diện Tiên thân:

- Lúc bấy giờ, con bọ ăn phân là kẻ thô lỗ này. Con voi là Tỳ-kheo và vị thần cây trong rừng tận mắt chứng kiến việc ấy là Ta vậy.

-ooOoo-

## 228. CHUYỆN BÀ-LA-MÔN KÀMANITA (Tiên Thân Kàmanita)

Ta tham muốn ba thành...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về Bà-la-môn có tên Kàmanita (Dục tham chi phối).

*Hoàn cảnh chuyện này sẽ được nêu rõ trong Tiền thân Kàma số 467, Chương mười hai.*

-ooOoo-

Thuở xưa, vua Ba-la-nại có hai hoàng tử. Trong hai hoàng tử ấy, người anh cả đi đến Ba-la-nại và làm vua còn người em làm phó vương. Người anh làm vua ham mê của cải, dục lạc, và tham lam thắng lợi. Lúc bấy giờ, Bồ-tát làm Thiên chủ Đế Thích nhìn xuống cõi Diêm-phù-đề, biết vua đắm say các loại dục lạc này, liền nghĩ: “Ta sẽ khiển trách vua, và làm cho vua xấu hổ”.

Bồ-tát hiện thân làm một thanh niên Bà-la-môn, và đi đến đứng nhìn vua. Vua hỏi:

- Này thanh niên Bà-la-môn, ngươi đến với mục đích gì?

Thiên chủ Đế Thích trả lời:

- Thưa Đại vương, thần thấy ba thành phố an ổn, phú cường, nhiều voi, ngựa, cỗ xe, bộ binh, đầy những thứ trang sức bằng vàng ròng. Ba thành ấy có thể được chiếm lấy chỉ với một đội quân rất nhỏ. Thần sẽ đến lấy những thành ấy và dâng Đại vương:

Vua hỏi:

- Này thanh niên, khi nào chúng ta khởi binh?

- Ngày mai, thưa Đại vương!

- Vậy ngươi hãy đi và mai đến.

- Thưa vâng, Đại vương. Hãy mau chóng chuẩn bị quân đội.

Thiên chủ Đế Thích nói vậy rồi đi về trú xứ của mình.

Ngày hôm sau, vua truyền đánh trống chuẩn bị quân đội, rồi gọi các đại thần và nói:

- Hôm qua, có một thanh niên Bà-la-môn đến và nói: Thần sẽ chiếm đất của ba thành Uttarapancala, Indapatta và Kekaka dâng ngài. Nay ta sẽ đem nó đi để chiếm lấy ba thành ấy. Hãy gọi nó đến mau!

- Thưa Thiên tử, Thiên tử đã cho nó ở nơi nào?

- Ta không cho nó ở nơi nào hết.

- Nhưng Thiên tử đã cho nó tiền để trả nhà trọ không?

- Ta cũng không cho.

- Vậy sao chúng thần kiếm nó được?

- Hãy tìm nó tại những con đường trong thành.

Họ đi tìm nhưng không thấy vị ấy, liền trở về trình vua:

- Thưa Đại vương, chúng thần tìm không thấy nó.

Vua suy nghĩ: “Một vinh quang lớn như vậy đã bị tiêu tan”. Nỗi sầu muộn khủng khiếp khởi lên, tâm vua trở thành nóng bức, máu bị dao động, và bệnh kiết lý phát ra tấn công vua, các thầy không thể chữa trị được.

Sau ba bốn ngày, Đế Thích nghĩ đến vua, biết vua bị bệnh, ngài tự bảo: “Ta sẽ chữa trị cho vua”.

Đế Thích giả dạng một Bà-la-môn đi đến đứng trước cửa cung và báo tin: Một thầy thuốc Bà-la-môn xin đến chữa bệnh Đại vương.

Khi nghe vậy vua nói:

- Các đại danh sư của triều đình cũng không thể chữa lành trầm được. Thôi hãy cho nó một số tiền lộ phí rồi bảo nó đi.

Đế Thích nghe vậy, liền đáp:

- Ta không cần tiền trả nhà trọ, ta không lấy tiền chữa trị, ta sẽ chữa bệnh cho vua mau lành. Hãy để ta gặp vua.

Khi nghe vua nói:

- Vậy hãy để nó đến.

Đế Thích đi vào, chúc vua thắng trận và đứng một bên. Vua hỏi:

- Ngươi muốn chữa bệnh cho trầm đó ư?

- Thưa Thiên Tử, vâng.

- Vậy hãy chữa đi!

- Thưa Thiên tử, vâng. Hãy cho thần biết triệu chứng bệnh trạng. Do nhân duyên nào bệnh khởi lên. Do Đại Vương ăn gì, uống gì hay do Đại Vương thấy gì, nghe gì?

- Này khanh, bệnh của trầm phát ra do nghe một chuyện.

- Thiên tử nghe chuyện gì?

- Này khanh, một thanh niên Bà-la-môn đến và nói: Thần sẽ lấy ba thành dâng Đại vương. Nhưng trầm

không cho nó trú xứ ở, cũng không cho tiền để trả nhà trọ, chắc nó giận lắm, và đã đi đến một ông vua khác rồi! Trẫm nghĩ rằng một sự vinh quang lớn như vậy đã bị tiêu tan, nên chứng bệnh phát ra. Nếu có thể, khanh hãy chữa trị chứng bệnh do tâm trẫm tham muốn.

Đề rõ ý nghĩa này, vua đọc bài kệ đầu:

*Ta tham muốn ba thành,  
Mỗi thành xây trên núi,  
Thành tên Pan-ca-la,  
Cu-ru, Ke-ca-ca,  
Hỡi chàng Bà-la-môn,  
Ta còn muốn hơn nữa,  
Hãy chữa ta căn bệnh,  
Nô lệ của dục tham.*

Đế Thích nói:

- Thưa Đại vương, bệnh của ngài không thể chữa bằng thuốc rễ cây v.v... bệnh của ngài chữa bằng thuốc tri kiến.

Rồi Đế Thích đọc bài kệ thứ hai:

*Có người chữa trị được,  
Vết cắn của rắn đen,  
Bậc hiền trí chữa trị,  
Người bị ma quỷ ám,  
Không ai chữa trị được  
Người nô lệ dục tham.  
Làm sao chữa trị được,  
Kẻ thói thất tinh cần?*

Như vậy, bậc Đại Sĩ nêu rõ ý nghĩa này rồi nói thêm như sau:

- Thưa Đại vương, nếu ngài có lấy được ba thành ấy, và cai trị đất nước của bốn thành này, Đại vương có thể mang bốn bộ áo một lần chăng? Có thể ăn trong bốn đĩa bằng vàng chăng? Và nằm ngủ trên bốn long sàng lộng lẫy chăng? Thưa Đại Vương, không nên để dục tham chi phối. Dục tham là cội gốc của tội ác. Ai để dục tham tăng trưởng sẽ bị đọa vào tám địa ngục lớn, mười sáu địa ngục nhỏ cùng với nhiều loại khổ đau khác.

Như vậy, bậc Đại Sĩ dọa vua ấy với những cảnh địa ngục rồi thuyết pháp cho vua nghe. Vua nghe pháp, hết sâu muộn, và trong chốc lát được khỏi bệnh.

Đế Thích khuyên giáo vua xong, an trú vua vào giới luật, và đi về thiên giới. Còn vua, từ đấy về sau làm các công đức bố thí v.v... và khi mệnh chung, đi theo nghiệp của mình.

-ooOoo-

*Khi thuyết Pháp thoại này xong, bậc Đạo Sư nhận diện tiền thân:*

*- Lúc bấy giờ, nhà vua bị tham dục chi phối là Tỷ-kheo này, còn Đế Thích là Ta vậy.*

-ooOoo-

## **229. CHUYỆN DU SĨ PALÀYI (Tiền Thân Palàyi)**

**Với các voi tối thắng...**

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về du sĩ ngoại đạo Palàyi. Vì mục đích biện luận, vị này đi khắp mọi nơi Diêm-phù-đề (Ấn Độ) và không gặp ai có khả năng đối thoại, liền đi đến Xá-vệ và hỏi các người tại đây:*

*- Có ai đủ khả năng biện luận với ta không?*

*Họ nói:*

*- Có một người đủ khả năng biện luận với một ngàn người như ông. Vị ấy là bậc Nhất thiết trí, bậc tối thắng giữa những loài hai chân, Đạo Sư Gotama, bậc Pháp Vương, bậc nhiếp phục mọi đối thủ ngoại đạo trong toàn cõi Diêm-phù-đề, không người ngoại đạo nào có khả năng biện luận với bậc Thế Tôn ấy. Như các ngọn sóng tràn vào bờ biển, tất cả biện luận ngoại đạo chạm đến gót chân Ngài đều bị tan tác vỡ vụn.*

*Họ nói lên các công đức của các Đức Phật như vậy.*

*Du sĩ ngoại đạo ấy hỏi:*

*- Vị ấy nay ở đâu?*

- Ở Kỳ viên.

- Nay ta sẽ có cuộc đối thoại với vị ấy.

Rồi được vây quanh với một đám đông người, du sĩ ấy đi vào Kỳ viên, thấy cửa thành ngoài do vương tử Jeta (Kỳ-đà) đã dùng chín mươi triệu đồng vàng để xây dựng liền hỏi:

- Đây có phải lâu đài trú xứ của Sa-môn Gotama không?

Khi được trả lời đây chỉ là cửa thành ngoài, du sĩ ấy nói:

- Cửa thành còn như vậy, thì trú xứ của vị ấy để như thế nào nữa?

Khi nghe nói các Hương phòng thật là vô lượng, vị ấy liền nghĩ: “Với một Sa-môn như vậy, ai có thể biện luận được”. Nói vậy xong, vị ấy liền bỏ trốn. Quân chúng la ó và ủa vào Kỳ Viên. Bạc Đạo Sư hỏi:

- Các người đến phi thời như vậy vì mục đích gì?

Họ trình Ngài chuyện ấy. Ngài nói:

- Nay các cư sĩ, không phải chỉ nay, nhưng thuở trước cũng như vậy, chỉ thấy cửa thành ngoài trú xứ của Ta, vị ấy cũng bỏ chạy rồi.

Rồi theo yêu cầu của các cư sĩ, bạc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, tại xứ Gandhara, Bồ-tát làm vua ở Takkasila, còn Brahmadata trị vì xứ Ba-la-nại.

Brahmadatta quyết định lấy Takkasila, và mang đến một đạo quân lớn, cắm trại không xa thành bao nhiêu.

Brahmadatta truyền lệnh bày binh bố trận xa như sau:

- Đây là chỗ các con voi, đây là chỗ các con ngựa, đây là chỗ các con xe, đây là chỗ các bộ binh. Như vậy các người hãy tấn công và đánh phá với mọi vũ khí. Như trời đổ mưa xuống, các người hãy làm một trận mưa tên đổ xuống.

Rồi vua đọc hai bài kệ này:

Với các voi tối thắng,

Như mây bão trên trời!

Với các ngựa tối thắng,

Quây tròn như vòng hoa!

Với xe như đợt sóng,

Với tên như mưa rào,

Với quân kiếm cầm tay,

Bủa vây chém dữ dội,

Chúng bao vây trọn vẹn,

Thành Tak-ca-si-là,

Cho để khi địch quân

Phải ngã nhào xuống đất!

Hãy xông tới đánh chúng,

Hãy nhào tới đập chúng!

Hãy la lớn khởi binh,

Hãy hát khúc hành quân!

Trong khi các đàn voi,

Đồng hét lên vang dội.

Hãy cất cao giọng nói

Náo động giữa chiến trường,

Như sấm chớp lóe sáng,

Ầm ầm giữa không gian.

Như vậy, vua la hét cho quân chuyển động, và tiến đến gần cửa thành. Khi thấy cửa thành với lâu đài, tháp canh, Brahmadata liền hỏi:

- Đây có phải cung điện của vua chăng?

Họ trả lời:

- Đây là cửa thành với lầu tháp.

Vua ấy liền nói:

- Tháp ở cửa thành như vậy thì cung điện của vua sẽ như thế nào?

Họ trả lời:

- Cung điện giống như lâu đài Vejayanta của Thiên chủ Đế Thích!

Vua nghe vậy liền kết luận:

- Ta không bao giờ có thể chiến đấu với một vị vua vinh quang như vậy!

Và chỉ thấy lâu tháp ở cửa thành ngoài, vua liền quay trở lui, bỏ chạy về Ba-la-nại.

-ooOoo-

*Sau khi thuyết pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

- Lúc bấy giờ, vua Ba-la-nại là du sĩ ngoại đạo Pa-là-yi, còn vua Takkasilà là Ta vậy.

-ooOoo-

### 230. CHUYỆN DU SĨ PALÀYI THỨ HAI (Tiền Thân Palàyi)

*Cờ xí ta vô lượng...*

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một du sĩ ngoại đạo. Trong câu chuyện này, du sĩ ngoại đạo ấy đi vào Kỳ Viên. Lúc bấy giờ, bậc Đạo Sư được hội chúng đông đảo vây quanh, ngồi trên pháp tọa được trang hoàng rực rỡ trên tám thảm đỏ, đang rống tiếng rống sư tử. Du sĩ ngoại đạo thấy thân hình bậc Đạo Sư như thân hình Phạm Thiên, thấy mặt Ngài sáng chói như trăng rằm, với cái trán như một đĩa bằng vàng, liền nghĩ: “Ai có thể chiến thắng một người như vậy”, liền quay trở lui, lẩn vào trong đám đông và bỏ chạy. Đại chúng đuổi theo kẻ ấy rồi quay vào, báo cáo câu chuyện cho bậc Đạo Sư rõ. Ngài nói:

- Không phải chỉ nay du sĩ ngoại đạo ấy làm như vậy. Thuở trước, thấy mặt ta sáng chói, kẻ ấy cũng bỏ chạy như vậy rồi.

Rồi Ngài kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, Bò-tát làm vua trị vì Ba-la-nại. Còn tại Takkasilà, có một vị vua của xứ Gandhàra. Vua ấy nói:

- Ta sẽ đánh chiếm Ba-la-nại.

Rồi vua đi đến vây thành với bốn loại binh chủng. Đứng trước cửa thành, nhìn quân đội của mình. Vua tự bảo:

- Ai có thể đánh thắng được một quân đội như vậy?

Rồi vua tán thán quân đội của mình với bài kệ:

*Cờ xí ta vô lượng,*

*Không ai đối địch nổi,*

*Dầu tựa bay từng đàn,*

*Đâu phận đứng được biển!*

*Chẳng khác gì ngọn núi*

*Không bị bão thổi bạt,*

*Nay ta cũng như vậy,*

*Không ai chinh phục ta.*

Bò tát nghe lời khoe khoang của vua xứ Gandhàra như vậy, liền xuất hiện trước cửa thành với gương mặt chói sáng như trăng rằm, và nói:

- Nay kẻ ngu si kia, đừng nói làm nhảm vô ích! Nay ta sẽ đập nát quân đội của ngươi như con voi điên đập nát cánh rừng cây lau.

Rồi Bò-tát đọc bài kệ thứ hai:

*Chớ nói lời ngu muội*

*Chẳng có ai bằng ngươi!*

*Ngươi làm nhảm mắt trí,*

*Sao chế ngự được ta?*

*Chẳng khác ngươi tấn công*

*Con voi dữ độc hành,*

*Với chân chà ngươi nát*

*Như chà nát cọng lau!*

Khi vua xứ Gandhàra nghe lời Bò-tát dọa nạt, liền ngẩng đầu lên, thấy vàng trán của Bò-tát như cái đĩa bằng vàng, ông hoảng hốt vì sợ bị bắt liền quay lui, bỏ chạy về thành của mình.

-ooOoo-

*Khi bậc Đạo Sư thuyết pháp thoại này xong, Ngài nhận diện tiền thân:*

- Thời ấy, vua xứ Gandhàra là du sĩ ngoại đạo Palàyi, còn vua Ba-la-nại là Ta vậy.

-ooOoo-